

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014 –  
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2015**

**PHẦN 1: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014:**

**1. Những thuận lợi, khó khăn của Tổng Công ty trong năm 2014:**

- **Thuận lợi:** Hoạt động của Ngành xây dựng năm 2014 đã có khởi sắc. Riêng với Tổng Công ty, Vinaconex đã vượt qua được thời điểm khó khăn do áp lực của dòng tiền nhờ việc tái cấu trúc thành công phần vốn tại Công ty cổ phần Xi măng Cẩm Phả. Bức tranh tài chính chung của Tổng Công ty khi bước vào năm 2014 đã được cân đối, số liệu tài chính minh bạch. Bên cạnh đó, Vinaconex là một thương hiệu có uy tín tốt với các chủ đầu tư, nhất là nhà đầu tư nước ngoài, là một đơn vị mạnh trong lĩnh vực xây lắp, có dây chuyền triển khai dự án đồng bộ: Thiết kế - Quản lý dự án – Thi công; có đủ năng lực, kinh nghiệm tổ chức triển khai thi công các công trình giá trị lớn, yêu cầu kỹ thuật cao, những công trình đặc biệt...
- **Khó khăn:**
- Mặc dù tình hình tài chính chung của Tổng Công ty đã được cân đối, nhưng năng lực tài chính chưa mạnh; Các dự án đầu tư mới triển khai nên chưa có hiệu quả trong tương lai gần.
  - Đặc biệt, tác động bất lợi từ sự cố đáng tiếc của đường ống dẫn nước Sông Đà đã ảnh hưởng lớn tới Tổng Công ty trong quá trình làm việc với các đối tác, đấu thầu, ký kết các hợp đồng kinh tế mới. Vì vậy, giá trị các hợp đồng kinh tế ký mới của Tổng Công ty trong năm 2014 không đạt được như mong muốn dẫn tới khó khăn về nguồn công việc trong lĩnh vực xây lắp cho Công ty Mẹ và các đơn vị trong toàn hệ thống.

**2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính so với Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2014 của Công ty Mẹ (Số liệu theo BCTC đã kiểm toán):**

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

TT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ % so KH 2014	Tỷ lệ % so thực hiện năm 2013
1	Tổng doanh thu	3,376.5	3.534,8	104.7%	71,9%
1.1	Hoạt động xây lắp	2,894.2	2,991.8	103.4%	74,7%
1.2	Hoạt động kinh doanh bất động sản (cho thuê văn phòng)	119.6	117.2	98.0%	31,4%

TT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ % so KH 2014	Tỷ lệ % so thực hiện năm 2013
1.3	Hoạt động đầu tư vốn	145.6	107.2	73.6%	78.1%
	<i>Trong đó: Cổ tức, lợi nhuận được chia từ các Cty cổ phần, liên doanh</i>	89.6	107.2	119.6%	82,6%
1.4	Hoạt động tài chính	138.6	228.3	164.7%	80.9%
1.5	Hoạt động kinh doanh khác (giáo dục, dịch vụ)	78.6	90.3	114.9%	75,5%
2	Lợi nhuận trước thuế	305.2	316.6	103.7%	104.6%
3	Lợi nhuận sau thuế	305.2	316.6	103.7%	104.6%
4	Tỷ lệ cổ tức	6,0%	6,0%	100.0%	150.0%

### 3. Những nét chính về kết quả kinh doanh năm 2014 của Công ty Mẹ:

Do nguồn công việc trong năm chưa đạt được như mong đợi, do việc thu hẹp quy mô vốn đầu tư vào các công ty con (*thoái vốn đầu tư ở các đơn vị thành viên*)... nên quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 của Tổng Công ty có phần sụt giảm so với năm trước (*Tổng doanh thu năm 2014 bằng 71% so với thực hiện năm 2013*).

Kết quả kinh doanh không tốt ở một số công ty có vốn góp đầu tư khiến công ty Mẹ phải trích lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính khá lớn. Mặc dù vậy, bằng sự nỗ lực vượt bậc của cả tập thể Ban Lãnh đạo và CBCNV toàn Tổng Công ty, thể hiện ở việc tiết kiệm chi phí, tối đa hóa lợi nhuận trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, **kết quả Tổng Công ty đã hoàn thành vượt 3,7%** so với kế hoạch lợi nhuận do Đại hội cổ đông giao và **tăng 4,6%** so với lợi nhuận thực hiện năm trước.

**3.1 Hoạt động xây lắp:** Ý thức được khó khăn về nguồn công việc xây lắp nên công tác đấu thầu, tìm kiếm các dự án mới được Ban điều hành đặc biệt chú trọng, chỉ đạo quyết liệt và phần nào đã thu được kết quả khả quan. Trong năm, Công ty Mẹ ký được 11 hợp đồng xây lắp với tổng giá trị **2.640,35 tỷ đồng**, các hợp đồng có giá trị lớn là dự án Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn: 1.016,7 tỷ đồng; đường cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi: 598,0 tỷ đồng; đường BOT Hà Nội – Bắc Giang: 525,7 tỷ đồng; trụ sở Tổng Cục thuế: 105,1 tỷ đồng...

Ban Lãnh đạo Tổng Công ty theo sự phân công cụ thể đã thường xuyên chỉ đạo kiểm soát tiến độ, chất lượng thi công công trình. Việc nâng cao năng lực quản lý, điều hành dự án đối với các BQLDA, BĐHDA và các đơn vị thành viên thông qua việc triển khai quy trình quản lý các dự án xây lắp trực tiếp từ Tổng Công ty đến Công ty, các Đội thi công đã đem về hiệu quả rõ rệt tại các công trình mới triển khai, tỷ lệ Lợi nhuận/Doanh thu từ những công trình mới tăng khá so với trước đây.

Những công trình trọng điểm quốc gia được hoàn thành đưa vào sử dụng và có sự tham gia của nhà thầu Vinaconex như Nhà ga T2 Nội Bài, Cao tốc Hà Nội – Lào Cai, Cầu Nhật Tân... thêm khẳng định vị trí, uy tín của Tổng Công ty ở lĩnh vực thi công xây lắp.

**3.2 Hoạt động đầu tư:** Công tác đầu tư đã có nhiều chuyển biến tích cực:

- Hoàn thành công tác đầu tư dự án Nhà máy Thủy điện Ngòi Phát, dự án đã hoàn tất, các tổ máy được nghiệm thu, bàn giao và chính thức phát điện thương mại từ 1/1/2015, sớm có dòng tiền để bù đắp chi phí đầu tư và trả nợ.

- Hoàn thành thủ tục đầu tư và triển khai các dự án: BOT đường cao tốc Hà Nội Bắc Giang, đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Khu CNC 2 Hòa Lạc...
- Hoàn thành các bước cơ bản về thủ tục đầu tư các dự án: Nước Sông Đà giai đoạn 2, 97-99 Láng Hạ, Vinata Tower, 18,5 ha Bắc An Khánh... để sớm triển khai trong năm 2015.
- Công tác khai thác và quản lý BĐS sau đầu tư: Tổng công ty vẫn cố gắng đảm bảo tỷ lệ lấp đầy đạt 94% đối với các diện tích cho thuê. Hoàn thành việc chuyển nhượng một số diện tích thương mại cũng như chung cư còn lại của dự án N05 đóng góp một phần nhỏ vào doanh thu của Tổng công ty;

### 3.3 Hoạt động đầu tư vốn:

- Cổ tức thu từ các đơn vị 107,2 tỷ đồng, tăng 19,6% so với kế hoạch.
- Trong năm Tổng Công ty đã hoàn thành thoái vốn tại các đơn vị: Công ty sản giao dịch bất động sản, công ty cổ phần công trình ngầm, công ty cổ phần vật tư ngành nước, Công ty cổ phần 504, một phần vốn góp tại Công ty CP Vinaconex 7, Quỹ đầu tư Việt Nam. Riêng việc thoái vốn của Tổng Công ty tại Công ty tài chính cổ phần Vinaconex Viettel không hoàn thành được trong năm 2014.
- Hoạt động thoái vốn trong năm gặp nhiều khó khăn do: Thị trường chứng khoán trì trệ, nguồn vốn của các nhà đầu tư ít, trong khi Chính phủ đang quyết liệt thực hiện cổ phần hóa các doanh nghiệp Nhà nước nên có nhiều sự lựa chọn cho Nhà đầu tư, vì vậy việc bán cổ phần các công ty không đạt được mức giá kỳ vọng, nếu chấp nhận bán lỗ thì ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh. Việc đầu tư thêm vốn vào một số công ty nòng cốt chưa thực hiện được do Công ty Mẹ không có nguồn vốn.

**3.4 Hoạt động tài chính:** Việc thoái vốn thành công ở XMCP mới chỉ giúp cho tình hình tài chính chung của Tổng Công ty được cân đối, nhưng năng lực tài chính chưa thực sự đủ mạnh. Vì vậy, năm 2014, Tổng Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp để kiểm soát chặt chẽ nhưng linh hoạt trong việc sử dụng dòng tiền đem lại hiệu quả cao nhất trong điều kiện tài chính hiện có; Tích cực khai thác các kênh tín dụng hiệu quả để tạo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và các đơn vị thành viên; Thu xếp vốn cho các dự án đầu tư của Tổng Công ty; Rà soát toàn bộ công nợ của Tổng công ty, thực hiện tốt việc thu hồi công nợ; Về cơ bản, các chỉ số tài chính của Tổng Công ty trong năm 2014 tiếp tục đi theo theo xu hướng giảm quy mô tổng tài sản bằng giảm các khoản nợ phải trả, giảm hệ số nợ.

**3.5 Hoạt động kinh doanh khác** (bao gồm kinh doanh giáo dục, dịch vụ): Ổn định và bám sát kế hoạch đặt ra.

### 4. Kết quả hợp nhất Tổng Công ty (Số liệu theo BCTC đã kiểm toán):

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ % so thực hiện năm 2013
1. DT thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	8.346,5	75,2%
2. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	420,1	58,9%
3. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	368,7	70,5%
4. Thu nhập/(lỗ) sau thuế của Tổng Công ty	305,5	61,6%

Việc thu hẹp quy mô vốn đầu tư vào các công ty con, một số công ty có vốn góp của Tổng Công ty tiếp tục bộc lộ yếu kém, thua lỗ bởi những tác động của thị trường... là nguyên nhân ảnh hưởng tới kết quả hợp nhất năm 2014 của Tổng Công ty và giảm lợi ích của Công ty Mẹ.

Báo cáo tài chính năm 2014 của Tổng Công ty đã hợp nhất kết quả của 41 đơn vị, bao gồm 30 đơn vị thành viên (19 đơn vị có kết quả lãi 297,9 tỷ đồng; 11 đơn vị có kết quả lỗ 143,1 tỷ đồng) và 11 đơn vị liên doanh – liên kết (có 1 đơn vị lỗ, làm giảm kết quả lợi nhuận hợp nhất 3,98 tỷ đồng).

Nếu loại trừ khoản thu nhập bất thường 383,811 tỷ đồng lợi nhuận từ chuyển giao tài sản dự án XMCP do Tổng Công ty đã tái cơ cấu thành công 70% vốn ở Công ty CP XMCP đã được ghi nhận vào kết quả năm 2013 thì lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2014 tăng 27,6% so với thực hiện năm 2013.

## PHẦN 2: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015:

### 1. Những thuận lợi, khó khăn đối với Công ty Mẹ trong năm 2015:

#### ➤ Thuận lợi:

- Thương hiệu Vinaconex tiếp tục được khẳng định và có uy tín tốt với các nhà đầu tư.
- Tình hình tài chính của Tổng Công ty đã được cân đối và dần ổn định trong năm 2014. Bên cạnh đó, Tổng Công ty có mối quan hệ và uy tín tốt với hệ thống các ngân hàng nên việc tiếp cận vay vốn để triển khai các dự án được thuận lợi hơn và có chi phí thấp.

#### ➤ Khó khăn:

Về cơ cấu nguồn vốn: Công ty Mẹ hiện vẫn đang khó khăn về nguồn vốn. Tính đến ngày 31/12/2014, vốn chủ sở hữu của Tổng Công ty là 5.454 tỷ đồng; trong đó, vốn đầu tư vào các đơn vị thành viên, liên doanh – liên kết là 3.353 tỷ đồng (cổ tức thu từ các đơn vị 107,2 tỷ đồng, tương đương 3,8%/năm); cho các đơn vị vay vốn theo kế hoạch là : 2.544 tỷ đồng (trong đó cho XMCP vay 2.034 tỷ đồng với lãi suất 1,5%/năm); giá trị còn lại của tài sản cố định, bất động sản đầu tư là 907 tỷ đồng. Như vậy, vốn chủ sở hữu so với giá trị các khoản đầu tư dài hạn đang thiếu 1.350 tỷ đồng nên thực tế Tổng Công ty không có vốn chủ khả dụng. Mặc dù vậy Ban điều hành vẫn đang phải nỗ lực ở tất cả các mặt hoạt động để có thể đạt được khoản lợi nhuận đảm bảo trả cổ tức cho các cổ đông  $\geq 6\%$ .

Năm 2015 không còn nguồn doanh thu từ các công trình, dự án nhân thầu có giá trị sản lượng lớn và kéo dài từ những năm trước như Bảo tàng Hà Nội, các công trình chuyển giao cho E&C. Tuy những công trình này mang tính chất quản lý là chính nên không đem lại lợi nhuận cao nhưng giá trị doanh thu từ những công trình này lớn (chiếm 62% doanh thu xây lắp trong năm 2014).

Các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản của Tổng Công ty mới bắt đầu triển khai đầu tư khi có dấu hiệu phục hồi của thị trường bất động sản nên chưa thể ghi nhận kết quả ngay trong năm 2015.

Công tác quản trị hệ thống và quản trị rủi ro của Tổng công ty đã được chú trọng nhưng chưa mang lại hiệu quả mong muốn. Bước vào năm 2015, hệ thống toàn Tổng Công ty vẫn còn những đơn vị yếu kém, nhiều rủi ro cần xử lý dứt điểm.

### 2. Mục tiêu kế hoạch năm 2015:

- Kiên trì với định hướng lấy xây lắp và đầu tư kinh doanh bất động sản làm nòng cốt;

- Tiếp tục quyết liệt thực hiện công tác tái cấu trúc, thoái vốn ở nhiều công ty con hoạt động không hiệu quả hoặc không nằm trong chiến lược phát triển để thu hồi vốn và thực hiện đầu tư theo chiến lược đã vạch ra.
- Nhận thức những khó khăn, tồn tại trong năm 2015 nên dự báo quy mô sản xuất kinh doanh (giá trị sản lượng, doanh thu) của Công ty Mẹ sẽ không mở rộng so với năm 2014, tổng tài sản chỉ tăng nhẹ do triển khai các dự án đầu tư và phân đấu tăng trưởng chỉ tiêu hiệu quả, các chỉ tiêu chính như sau:

<b>Tổng doanh thu</b>	<b>:</b>	<b>2.700 tỷ đồng</b>
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>:</b>	<b>350 tỷ đồng</b>
<b>Tỷ lệ cổ tức</b>	<b>:</b>	<b>7% (tăng 16,7% so với năm 2014)</b>

Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 nêu trên đã bao gồm việc hoàn thành thoái vốn của Tổng Công ty tại Công ty tài chính cổ phần Vinaconex – Viettel (VVF). Trường hợp việc thoái vốn tại VVF không thuận lợi và không thể hoàn thành trong năm, Ban điều hành trình Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông cho phép loại trừ tác động này trong việc đánh giá hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2015 đã giao cho Ban điều hành. Tuy nhiên, lợi nhuận tối thiểu của Tổng Công ty đạt được trong năm 2015 là 306 tỷ đồng và tỷ lệ cổ tức 7%.

### 3. Các giải pháp triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015:

#### 3.1 Đối với hoạt động xây lắp:

- Tập trung mọi nguồn lực cho công tác đấu thầu, phát huy uy tín thương hiệu, năng lực thiết bị, kinh nghiệm để tăng tính cạnh tranh trong đấu thầu xây dựng; Cùng cố hệ thống đấu thầu từ Tổng Công ty tới các đơn vị để tập trung được sức cạnh tranh cao nhất.
- Mở rộng tìm kiếm thị trường, chú trọng các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng giao thông, các dự án xây lắp điện, nhà ga, bến cảng, hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị, các dự án có vốn đầu tư nước ngoài như ODA, ADB, WB...
- Mở rộng liên doanh liên kết, chú trọng hợp tác với các nhà thầu nước ngoài để đấu thầu các công trình, dự án lớn để vừa nâng cao năng lực, vừa học hỏi kinh nghiệm.
- Tiếp tục triển khai, tiếp cận với các Chủ đầu tư có nhu cầu triển khai dự án với danh nghĩa là Tổng thầu EPC; Áp dụng các công nghệ mới trong thiết kế nhằm giảm chi phí trực tiếp, rút ngắn thời gian thi công, mang lại lợi ích cho nhà đầu tư và tăng khả năng cạnh tranh trong hoạt động xây lắp.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản lý dự án, nâng cao năng lực quản lý và điều hành xây lắp của Ban điều hành dự án. Kiên định mô hình quản lý Tổng Công ty – Ban điều hành và Công ty – Ban điều hành; kiểm soát tốt cơ chế khoán trong khoán đội để hạn chế các rủi ro tiềm ẩn khi thực hiện dự án;
- Phân đấu doanh thu xây lắp ~2.100 tỷ đồng, lợi nhuận gộp ~ 79,4 tỷ đồng.

#### 3.2 Đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh bất động sản:

- Tập trung nguồn vốn và nhân lực để triển khai các dự án trọng điểm của Công ty Mẹ làm chủ đầu tư như: dự án cải tạo khu chung cư cũ 97- 99 Láng Hạ, dự án hạ tầng Khu CNC 2 Hoà Lạc, dự án BOT đường Hà Nội – Bắc Giang, toà nhà chung cư thuộc dự án Vinata Towers,
- Hỗ trợ Công ty cổ phần VIWASUPCO triển khai dự án Nước Sông Đà giai đoạn 2,
- Đàm phán với đối tác Liên doanh An Khánh để nhanh chóng triển khai giai đoạn 2 của dự án nhằm tạo dòng tiền thu hồi công nợ thi công giai đoạn 1 của dự án cho Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên.

- Tiếp tục công tác phân tích, lập phương án và thủ tục đầu tư cho các dự án tạo nguồn như: khu nhà ở thu nhập thấp 18,5 ha Bắc An Khánh, dự án Đại Áng, dự án cải tạo khu chung cư cũ Thượng Đình và Thanh Xuân Bắc, 93 Láng Hạ, NEDI2 (mở rộng), Nhà máy xử lý nước sạch Hòa Liên (Đà Nẵng)...
- Ưu tiên chú trọng công tác tìm kiếm và phát triển các dự án mới theo hướng hợp tác đầu tư hoặc mua lại doanh nghiệp dự án. Tập trung vào các dự án BT, BOT, BOO theo hình thức PPP, các dự án đầu tư hạ tầng cấp thoát nước và xử lý nước thải, dự án thủy điện vừa và nhỏ trên địa bàn cả nước và các dự án BĐS có vị trí tiềm năng.
- Thực hiện tốt công tác quản lý bất động sản sau đầu tư, phấn đấu doanh thu từ kinh doanh cho thuê bất động sản ~130 tỷ đồng, lợi nhuận gộp ~60 tỷ đồng.

### 3.3 Hoạt động đầu tư vốn:

- Tiếp tục tìm kiếm các cơ hội thuận lợi, các đối tác có tiềm năng để thoái vốn ở các đơn vị theo danh mục được phê duyệt; phấn đấu hoàn thành thoái vốn ở 13 đơn vị trong năm 2015, thu về ~745 tỷ đồng.
- Tiếp tục kiện toàn và đổi mới về chất đối với hoạt động của Người đại diện quản lý vốn của Tổng Công ty; Giao nhiệm vụ tới Người đại diện vốn chỉ đạo, phối hợp với HĐQT, Ban điều hành đơn vị để quyết liệt thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị; thực hiện các biện pháp hỗ trợ đối với các đơn vị có vốn góp của Tổng Công ty hoạt động kém hiệu quả.
- Phấn đấu giá trị lợi nhuận mang lại từ hoạt động đầu tư vốn ~ 200 tỷ đồng.

3.4 Tiếp tục đổi mới bộ máy và phương thức quản lý, điều hành cho phù hợp với năng lực và thực trạng hoạt động của Tổng Công ty. Tăng cường, thay đổi, luân chuyển cán bộ chủ chốt (*ban điều hành, kế toán trưởng, người đại diện quản lý vốn*) ở một số đơn vị, nhất là những đơn vị yếu kém.

3.5 Triển khai cập nhật phổ biến các quy định pháp luật mới có hiệu lực trong năm 2015 như Luật Doanh nghiệp, Luật đầu tư, Luật kinh doanh bất động sản, Luật nhà ở, Luật quản lý vốn Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp, Luật bảo hiểm xã hội...cho toàn Tổng Công ty.

3.6 Tăng cường chế độ giám sát nhằm đảm bảo tuân thủ quy chế sử dụng thương hiệu, lấy năm 2015 là năm chủ động về truyền thông của Vinaconex theo hướng thân thiện và kịp thời.

3.7 Tiếp tục thực hành tiết giảm chi phí, rà soát và cắt giảm triệt để các khoản chi không cần thiết trong cả hệ thống.

Trên đây là nội dung báo cáo của Ban điều hành Tổng Công ty cổ phần Vinaconex trước Đại hội cổ đông về kết quả kinh doanh năm 2014 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015. Ban điều hành trân trọng cảm ơn Quý vị cổ đông đã luôn tin tưởng và ủng hộ chúng tôi trong thời gian qua. Chúng tôi tin tưởng rằng với sự nỗ lực không ngừng, Tổng Công ty cổ phần Vinaconex đang hướng tới sự phát triển ổn định và hiệu quả trong thời gian tới.

Trân trọng cảm ơn./.

